

Số: 242/2025/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 285/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Hà Đức T1, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn NN, xã CH, tỉnh Tuyên Quang.

- **Bị đơn:** Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn NN, xã CH, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Đức T1 và chị Hoàng Thị T tại Giấy chứng nhận kết hôn số 31, ngày 12/8/2011 của UBND xã NH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (nay là UBND xã CH, tỉnh T1 Quang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hà Đức T1 là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hà Tâm Đ, sinh ngày 09/9/2013 và cháu Hà Phúc K, sinh ngày 06/6/2017. Chị Hoàng Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Hà Đức T1 có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T1 đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001577, ngày 27/11/2025 của Thị hành án dân sự tỉnh T1 Quang. Hoàn trả lại cho anh Hà Đức T1 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Hoàng Thị T không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 2 - Tuyên Quang;
- Thị hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã CH, tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Hạnh Quỳnh